

Số: 52/2017/TTF-CBTT

Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**
- Mã chứng khoán: TTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường ĐT 747, Khu Phố 7, P.Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: (84-0650) 3642004/005
- Fax: (84-0650) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Văn Ngọc**
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố:

Biên bản họp và Nghị quyết cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông của Công ty ngày 26/6/2017

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/06/2017 tại website www.truongthanh.com mục cổ đông/Công bố thông tin/Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT/năm 2017

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- BBH và NQ ĐHĐCĐ
26/6/2017

Người được ủy quyền công bố thông tin



NGUYỄN VĂN NGỌC

Số: 02.17/BBH-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH

(Giấy CNĐKKD số 3700530696, thay đổi lần 19 ngày 26 tháng 4 năm 2017)

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ theo Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ Phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành;

Hôm nay, ngày 26 tháng 06 năm 2017, vào lúc 8h30, tại Trụ sở Công ty CP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (TTF/Công ty), tiến hành tổ chức họp thường niên Đại hội đồng cổ đông năm 2017 như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 144.592.025 cổ phần; và 15.815 cổ phần quỹ;
 - Số cổ đông tham dự Đại hội và ủy quyền là 71 cổ đông đại diện cho 99.681.709 cổ phần, chiếm 68,94% trên tổng số 144.592.025 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Căn cứ Khoản 1, Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 2 Điều 23 Điều lệ Công ty: với tỉ lệ 68,94%% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, Cuộc họp ĐHĐCĐ được phép tiến hành hợp pháp và hợp lệ.
- Chủ tọa Đại hội: Ông Hồ Anh Dũng - Chủ tịch HĐQT
 - Thư ký Đại hội: Ông Lê Văn Thế – Ban Pháp chế

II. NỘI DUNG:

Trước khi tiến hành thông qua các vấn đề, Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) đã nhất trí thông qua chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ; đồng thời thông qua thành phần Ban bầu cử gồm các cá nhân có tên sau đây:

1. Ông Vũ Ngọc Minh;

2. Ông Nguyễn Văn Lâm;

3. Bà Nguyễn Thị Xuân Thu;

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại cuộc họp biểu quyết đồng ý thông qua Chương trình nghị sự và thành phần Ban bầu cử.

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành và Kế hoạch kinh doanh 2017, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2017-2021

a. Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm 2017

CHỈ TIÊU	Triệu đồng
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,267,135
Các khoản giảm trừ doanh thu	12,637
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,254,498
Giá vốn hàng bán	991,113
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	263,385
Doanh thu hoạt động tài chính	9,030
Chi phí tài chính	114,130
- Trong đó: Chi phí lãi vay	111,286
Chi phí bán hàng	17,401
Chi phí quản lý doanh nghiệp	106,230
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34,653
Thu nhập khác	3,703
Chi phí khác	4,758
Lợi nhuận (lỗ) khác	(1,055)
Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	1,861
Lợi nhuận sau thuế TNDN	35,459

b. Định hướng phát triển kinh doanh cho năm 2017 đến năm 2021

Các chỉ tiêu kinh doanh chính:

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
1. Tổng doanh thu	1.267.135	1.520.562	1.824.674	2.189.609	2.627.530
DT Nội địa	1.039.050	1.246.860	1.496.233	1.795.479	2.154.575
DT Xuất Khẩu	228.084	273.701	328.441	394.129	472.955
2. Giảm trừ DT	12.637	3.041	3.649	4.379	5.255
3. Doanh thu thuần	1.254.498	1.517.520	1.821	2.185.229	2.622.275
4. Giá vốn	991.113	1.198.841	1.420.399	1.682.627	1.992.929
5. Lãi gộp (3-4)	263.385	318.679	400.625	502.603	629.346
% lãi gộp vs d.thu	21,00%	21,00%	22,00%	23,00%	24,00%

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
6. DT tài chính	9.030	9.481	9.955	10.453	10.976
7. CP tài chính	114.130	102.418	95.918	89.418	82.918
8. Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	1.861	0	0	0	0
9. CP bán hàng	17.401	18.210	19.121	21.852	26.223
% c.phí b.hàng vs doanh thu	1,39%	1,20%	1,05%	1,00%	1,00%
10. Chi phí QLDN	106.230	112.145	118.366	125.651	133.736
% c.phí qlđn vs d.thu	8,47%	7,39%	6,50%	5,75%	5,10%
11. Lợi nhuận từ KD	36.514	95.387	177.175	276.134	397.444
12. Thu nhập khác	3.703	3.707	3.711	3.714	3.718
13. Chi phí khác	4.758	3.331	2.831	2.548	2.293
14. Lợi nhuận khác	(1.055)	376	880	1.166	1.425
% LN khác vs d.thu	-0,08%	0,02%	0,05%	0,05%	0,05%
15. Lợi nhuận trước thuế	35.459	95.763	178.055	277.301	398.870
% LN trước thuế vs d.thu	2,83%	6,31%	9,78%	12,69%	15,21%
16. Lợi nhuận sau thuế	35.459	76.611	142.444	221.841	319.096
% LN sau thuế vs d.thu	2,83%	5,05%	7,82%	10,15%	12,17%
17. Vốn điều lệ	2.446.078	2.446.078	2.446.078	2.446.078	2.446.078
18. CP lưu hành BQ	170	245	245	245	245
19. EPS (VNĐ/CP)	209	313	582	907	1.305

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và báo cáo tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng Cổ đông tiếp theo.

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo của Ban điều hành và Kế hoạch kinh doanh 2017, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2017-2021.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo và Kiến nghị của Ban kiểm soát.

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo và Kiến nghị của Ban kiểm soát.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán
Một số kết quả cụ thể như sau:

c. Tài sản:

Đơn vị: Triệu đồng

Hạng mục	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ tăng/ giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	3.397.251	2.710.895	79,8
Tài sản dài hạn	849.417	874.221	102,9
Tổng tài sản	4.246.668	3.585.116	84,4

d. Nguồn vốn:*Đơn vị: triệu đồng*

Hạng mục	Năm 2015	Năm 2016	Chênh lệch
Nợ phải trả, <i>trong đó:</i>	2,817,849	3,453,016	122.5
+ Vay ngắn hạn	1,752,885	2,637,397	9.2
+ Vay dài hạn	30,000	0	0
Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	1,428,819	132,100	9.2
+ Vốn Điều lệ	1,446,078	1,400,939	96.9
+ Lợi nhuận giữ lại	(154,641)	(1,417,618)	916.7
Tổng nguồn vốn	4,246,668	3,585,116	84.4

e. Kết quả hoạt động kinh doanh:*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2015	2016	Tỷ lệ tăng giảm (%)
Tổng doanh thu	2,765,595	643,016	23.3
% Giá vốn hàng bán	2,513,056	1,608,970	64.0
Lợi nhuận gộp	252,539	(965,954)	-382.5
Chi phí tài chính	90.9%	250.2%	275.4
Chi phí bán hàng	214,961	273,052	127.0
Chi phí quản lý	22,883	26,571	116.1
Lợi nhuận ròng sau thuế	287,162	52,968	18.4
Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng của công ty mẹ	(108,595)	(1,271,135)	1170.5
EPS (đồng)	10,449	(24,422)	-233.7

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%

Vấn đề được thông qua: ĐHCĐ phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán.

Vấn đề 5: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2021:

5.1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS theo đơn từ nhiệm như sau:

- Bà Vũ Tuyết Hằng – Thành viên HĐQT
- Bà Phạm Thị Huyền Nga - Thành viên HĐQT
- Bà Dương Trịnh Thụy Như – Thành viên HĐQT
- Bà Phùng Thị Mỹ Lệ – Thành viên HĐQT
- Bà Ngô Phương Hạnh – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Quang Trung – Thành viên kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Hoàng Anh Tú – Thành viên Ban kiểm soát

Lý do chung: Được phân công nhiệm vụ công tác ở đơn vị khác

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết thông qua vấn đề trên với kết quả như sau:

- **Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %**
- **Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %**
- **Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%**

5.2 Thông nhất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 là 5 thành viên

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 là 5 thành viên với kết quả như sau:

- **Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 %**
- **Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %**
- **Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0%**

5.3 Tiến hành bầu dồn phiếu chọn thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021; kết quả bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 như sau:

- Ông Hồ Anh Dũng: đạt 99.014.645 cổ phần bầu chọn, chiếm tỷ lệ 99,33%
- Ông Mai Hữu Tín: đạt 110.104.325 cổ phần bầu chọn, chiếm tỷ lệ 110,46%
(Hiện đang giữ vị trí Tổng Giám đốc)
- Ông Vũ Xuân Dương: đạt 97.028.644 cổ phần bầu chọn, chiếm tỷ lệ 97,34%
- Ông Hà Hoàng Thế Quang: đạt 95.127.635 cổ phần bầu chọn, chiếm tỷ lệ 95,43%
- Ông Vũ Tuấn Hoàng: đạt 93.737.825 cổ phần bầu chọn, chiếm tỷ lệ 94,04%

Căn cứ theo theo Điều lệ hiện hành, căn cứ Quy chế Đề cử - Ứng cử - Bầu cử của ĐHĐCĐ năm 2017, căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thống nhất 5 ứng viên trên đã trúng cử vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021.

Tại phiên họp đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã họp buổi họp đầu tiên và thống nhất như sau:

- Ông Hồ Anh Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (phiếu biểu quyết 5/5);
- Ông Mai Hữu Tín giữ chức Phó chủ tịch HĐQT (phiếu biểu quyết 5/5)

Vấn đề 6: Thông qua việc sửa đổi điều lệ theo tờ trình số 06/TT/ĐHĐCĐ/TTF

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi điều lệ theo tờ trình số 06/TT/ĐHĐCĐ/TTF

Vấn đề 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành như sau: Phương án chi tiết theo Tờ trình số 07/TT/ĐHĐCĐ/TTF

1. Tên cổ phiếu:	Công ty Cổ phần tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành
2. Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	144.607.840 cổ phiếu
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	1.446.078.400.000 (Một ngàn bốn trăm bốn mươi sáu tỷ không trăm bảy mươi tám triệu bốn trăm ngàn) đồng
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	100.000.000 cổ phiếu
7. Phương thức phát hành	Chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư
8. Đối tượng chào bán	Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu tư có liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty. ▪ Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
9. Giá chào bán dự kiến	Tối thiểu 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Nguyên tắc xác định giá chào bán	
	<ul style="list-style-type: none"> - Theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, Giá trị sổ sách Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 914 đồng/cổ phần. - Giá thị trường bình quân đóng cửa của cổ phiếu TTF trong 60 phiên gần nhất (tính đến ngày 09/06/2017) là 8.145 đồng/cổ phần. - Giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu TTF sẽ bị pha loãng sau khi Công ty phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư. Trên cơ sở đánh giá các yếu tố tác động cũng như mức giá trên, nhằm đảm bảo cho sự thành công của đợt phát hành cũng như tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư là 10.000 đồng/cổ phần.
11. Mức độ pha loãng cổ phiếu sau phát hành	
	<p>Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu TTF tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS); Chi số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo được doanh thu và lợi nhuận.</p>
12. Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết cho Nhà đầu tư (nếu có):	
	<p>Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư không được mua hết (gọi là Cổ phiếu cần phân phối) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>Trường hợp Nhà đầu tư mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án phát hành này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của Pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p>
13. Chuyển nhượng cổ phiếu:	
	<p>Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành theo quy định.</p>
14. Thời điểm phát hành dự kiến:	
	<p>Dự kiến trong Quý III/2017. Thời điểm cụ thể sẽ do HĐQT quyết định sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p>

chấp thuận.

15. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư dự kiến là 1.000 tỷ đồng (theo giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần).
- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tái cơ cấu nợ vay, nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính (lãi vay), đồng thời bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ĐHĐCĐ sẽ giao cho HĐQT cân nhắc điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho hoạt động trên nhằm đảm bảo phù hợp kế hoạch phát triển chung của Công ty.

16. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Quyết định chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí lựa chọn
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương phát hành; và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Lập phương án xử lý cổ phần không mua hết (nếu có); Lập phương án sử dụng tiền chi tiết thu được từ đợt chào bán có lợi nhất cho cổ đông và Công ty. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HSX) theo đúng quy định của Pháp luật.
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty.

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Vấn đề 8: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu như sau:

1.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành
2.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm:	7.610.939 cổ phiếu (Bảy triệu, sáu trăm mười ngàn chín trăm ba mươi chín cổ phiếu)
4.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá:	76.109.390.000 đồng (Bảy mươi sáu tỷ một trăm lẻ chín triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng)
6.	Tỷ lệ phát hành thêm	5,26%
7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	19 : 1 (Nghĩa là, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền và cứ 19 quyền nhận sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị). <i>Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 1.550 cổ phiếu. Số cổ phiếu A nhận được như sau: $(1.550 : 19) = 81,57$ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 81 cổ phiếu</i>
8.	Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành:	1.522.187.790.000 đồng (Một nghìn, năm trăm hai mươi hai tỷ, một trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng)
9.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
10.	Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu:	Các nguồn vốn thuộc chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Thặng dư vốn cổ phần - Quỹ đầu tư phát triển; Giao HĐQT chủ động phân bổ, sử dụng các nguồn vốn nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.
11.	Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt

		danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
12.	Phương thức phân phối cổ phiếu:	Cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Lưu ý: quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
13.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện phân phối cổ phiếu cho cổ đông do làm tròn xuống sẽ được công ty mua lại với giá 10.000 đồng/cổ phần để làm cổ phiếu quỹ.
14.	Thời gian thực hiện:	Trong năm 2017
15.	Sửa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ sau đợt phát hành:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty với mức vốn điều lệ tăng thêm tương ứng theo số cổ phiếu thực tế phát hành sau đợt phát hành này.
16.	Thay đổi Đăng ký niêm yết và Đăng ký chứng khoán:	Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình này sẽ được thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành trong thời gian sớm nhất, phù hợp với quy định của pháp luật

Phương án chi tiết theo Tờ trình số 08/TT/ĐHĐCĐ/TTF

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu

Vấn đề 9: Thông qua việc cơ cấu lại danh mục đầu tư

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Chủ trương cơ cấu danh mục đầu tư tài chính dài hạn của Công ty trong năm 2017, số liệu chi tiết danh mục đầu tư dài hạn được trình bày trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, đánh giá, và quyết định việc cơ cấu danh mục đầu tư nêu trên (tăng tỷ lệ sở hữu các đơn vị hoạt động hiệu quả và/hoặc thoái vốn các khoản đầu tư khi có đối tác phù hợp).

Vấn đề 10: Thông qua việc chọn công ty kiểm toán cho Công ty cho năm 2017

HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn KNG Trường Thành và các Công ty con:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn KNG Trường Thành và các Công ty con

Vấn đề 11: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016

a/ Phân phối lợi nhuận năm 2016: Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2016 của Công ty đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty đã kiểm toán, do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh với lợi nhuận âm nên không có nguồn để thực hiện, vì vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua không chia cổ tức và trích lập các quỹ theo qui định

b/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017: năm 2017 dự kiến Công ty hoạt động vẫn chưa có lãi hoặc lãi rất ít nên kính trình ĐHĐCĐ thông qua “không trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2017”

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt việc phân phối lợi nhuận năm 2016 như trên

Vấn đề 12: Thông qua báo cáo thù lao của HĐQT & BKS năm 2016 và đề xuất thù lao cho năm 2017

a. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2016: Tổng số tiền thù lao trong năm 2016 của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được phê duyệt theo biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 là 972.000.000 đồng. Tuy nhiên vì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch và lỗ sau thuế lớn nên HĐQT quyết định không chi thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2016

b. Đề xuất thù lao của HĐQT cho năm 2017:

Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
CT HĐQT	01	40.000.000	12	480.000.000
PCT HĐQT	01	30.000.000	12	360.000.000
Thành viên	03	20.000.000	12	720.000.000
Tổng cộng				1.560.000.000

Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 99,89%
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 %
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0,11 %

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ phê duyệt báo cáo thù lao của HĐQT & BKS năm 2016 và thống nhất mức thù lao cho năm 2017

Ông Lê Văn Thế, thư ký ĐHĐCĐ, trình bày Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đại hội và được Đại hội nhất trí 100% thông qua.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ VĂN THẾ

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HỒ ANH DŨNG

)

Số: 02-17/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 26 tháng 06 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT CỦA PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp thường niên Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ngày 26/06/2017;

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành tổ chức tại trụ sở công ty ngày 26/06/2017 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo của Ban điều hành và Kế hoạch kinh doanh 2017, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2017-2021

a. Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm 2017

CHỈ TIÊU	Triệu đồng
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,267,135
Các khoản giảm trừ doanh thu	12,637
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,254,498
Giá vốn hàng bán	991,113
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	263,385
Doanh thu hoạt động tài chính	9,030
Chi phí tài chính	114,130
- Trong đó: Chi phí lãi vay	111,286
Chi phí bán hàng	17,401
Chi phí quản lý doanh nghiệp	106,230
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34,653
Thu nhập khác	3,703
Chi phí khác	4,758
Lợi nhuận (lỗ) khác	(1,055)

CHỈ TIÊU	Triệu đồng
Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	1,861
Lợi nhuận sau thuế TNDN	35,459

b. Các chỉ tiêu kinh doanh chính cho năm 2017 đến năm 2021

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
1. Tổng doanh thu	1.267.135	1.520.562	1.824.674	2.189.609	2.627.530
<i>DT Nội địa</i>	<i>1.039.050</i>	<i>1.246.860</i>	<i>1.496.233</i>	<i>1.795.479</i>	<i>2.154.575</i>
<i>DT Xuất Khẩu</i>	<i>228.084</i>	<i>273.701</i>	<i>328.441</i>	<i>394.129</i>	<i>472.955</i>
2. Giảm trừ DT	12.637	3.041	3.649	4.379	5.255
3. Doanh thu thuần	1.254.498	1.517.520	1.821	2.185.229	2.622.275
4. Giá vốn	991.113	1.198.841	1.420.399	1.682.627	1.992.929
5. Lãi gộp (3-4)	263.385	318.679	400.625	502.603	629.346
<i>% lãi gộp vs doanh thu</i>	<i>21,00%</i>	<i>21,00%</i>	<i>22,00%</i>	<i>23,00%</i>	<i>24,00%</i>
6. DT tài chính	9.030	9.481	9.955	10.453	10.976
7. CP tài chính	114.130	102.418	95.918	89.418	82.918
8. Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	1.861	0	0	0	0
9. CP bán hàng	17.401	18.210	19.121	21.852	26.223
<i>% CPBH vs doanh thu</i>	<i>1,39%</i>	<i>1,20%</i>	<i>1,05%</i>	<i>1,00%</i>	<i>1,00%</i>
10. Chi phí QLDN	106.230	112.145	118.366	125.651	133.736
<i>% CP QLDN vs doanh thu</i>	<i>8,47%</i>	<i>7,39%</i>	<i>6,50%</i>	<i>5,75%</i>	<i>5,10%</i>
11. Lợi nhuận từ KD	36.514	95.387	177.175	276.134	397.444
12. Thu nhập khác	3.703	3.707	3.711	3.714	3.718
13. Chi phí khác	4.758	3.331	2.831	2.548	2.293
14. Lợi nhuận khác	(1.055)	376	880	1.166	1.425
<i>% LN khác vs doanh thu</i>	<i>-0,08%</i>	<i>0,02%</i>	<i>0,05%</i>	<i>0,05%</i>	<i>0,05%</i>
15. Lợi nhuận trước thuế	35.459	95.763	178.055	277.301	398.870

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
<i>doanh thu</i>					
16. Lợi nhuận sau thuế	35.459	76.611	142.444	221.841	319.096
<i>% LN sau thuế vs doanh thu</i>	<i>2,83%</i>	<i>5,05%</i>	<i>7.82%</i>	<i>10,15%</i>	<i>12,17%</i>
17. Vốn điều lệ	2.446.078	2.446.078	2.446.078	2.446.078	2.446.078
18. CP lưu hành BQ	170	245	245	245	245
19. EPS (VNĐ/CP)	209	313	582	907	1.305

Điều 2: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

Điều 3: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo và Kiến nghị của Ban kiểm soát.

Điều 4: ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán.

Điều 5: ĐHĐCĐ phê duyệt việc miễn nhiệm toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2016 và thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2021 là năm người, cụ thể như sau:

1. Ông Hồ Anh Dũng – thành viên HĐQT;
2. Ông Mai Hữu Tín – thành viên HĐQT;
3. Ông Vũ Xuân Dương – thành viên HĐQT;
4. Ông Hà Hoàng Thế Quang – thành viên HĐQT;
5. Ông Vũ Tuấn Hoàng – thành viên HĐQT;

Tại phiên họp đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã họp buổi họp đầu tiên và thống nhất bầu ông Hồ Anh Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và ông Mai Hữu Tín giữ chức Phó chủ tịch HĐQT.

Điều 6: ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi điều lệ theo tờ trình số 06/TT/ĐHĐCĐ/TTF

Điều 7: ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ, Phương án chi tiết theo Tờ trình số 07/TT/ĐHĐCĐ/TTF

1. Tên cổ phiếu:	Công ty Cổ phần tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành
2. Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông

00
 CÓ
 CỔ
 PHẦN
 KỸ
 NGHỆ
 GỖ
 TRƯỜNG
 THÀNH

4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	144.607.840 cổ phiếu
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	1.446.078.400.000 (Một ngàn bốn trăm bốn mươi sáu tỷ không trăm bảy mươi tám triệu bốn trăm ngàn) đồng
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	100.000.000 cổ phiếu
7. Phương thức phát hành	Chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư
8. Đối tượng chào bán	Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu tư có liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty. ▪ Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
9. Giá chào bán dự kiến	Tối thiểu 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Nguyên tắc xác định giá chào bán	<ul style="list-style-type: none"> - Theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016, Giá trị sổ sách Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 914 đồng/cổ phần. - Giá thị trường bình quân đóng cửa của cổ phiếu TTF trong 60 phiên gần nhất (tính đến ngày 09/06/2017) là 8.145 đồng/cổ phần. - Giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu TTF sẽ bị pha loãng sau khi Công ty phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư. Trên cơ sở đánh giá các yếu tố tác động cũng như mức giá trên, nhằm đảm bảo cho sự thành công của đợt phát hành cũng như tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư là 10.000 đồng/cổ phần.
11. Mức độ pha loãng cổ phiếu sau phát hành	Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu TTF tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) ; Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo được doanh thu và lợi nhuận.
12. Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết cho Nhà đầu tư (nếu có):	Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư không được mua hết (gọi là Cổ phiếu cần phân phối) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần

Trường hợp Nhà đầu tư mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án phát hành này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của Pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

13. Chuyển nhượng cổ phiếu:

Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành theo quy định.

14. Thời điểm phát hành dự kiến:

Dự kiến trong Quý III/2017. Thời điểm cụ thể sẽ do HĐQT quyết định sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

15. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư dự kiến là 1.000 tỷ đồng (*theo giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần*).
- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tái cơ cấu nợ vay, nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính (lãi vay), đồng thời bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ĐHĐCĐ sẽ giao cho HĐQT cân nhắc điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho hoạt động trên nhằm đảm bảo phù hợp kế hoạch phát triển chung của Công ty.

16. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Quyết định chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí lựa chọn
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương án phát hành; và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Lập phương án xử lý cổ phần không mua hết (nếu có); Lập phương án sử dụng tiền chi tiết thu được từ đợt chào bán có lợi nhất cho cổ đông và Công ty. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ

06
T
T
O
I
C
T
B

sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HSX) theo đúng quy định của Pháp luật.

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty.

Điều 8: ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, Phương án chi tiết theo Tờ trình số 08/TT/ĐHĐCĐ/TTF

1.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành
2.	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm:	7.610.939 cổ phiếu (<i>Bảy triệu, sáu trăm mười ngàn chín trăm ba mươi chín cổ phiếu</i>)
4.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá:	76.109.390.000 đồng (<i>Bảy mươi sáu tỷ một trăm lẻ chín triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng</i>)
6.	Tỷ lệ phát hành thêm	5,26%
7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	19 : 1 (Nghĩa là, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền và cứ 19 quyền nhận sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị). <i>Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 1.550 cổ phiếu. Số cổ phiếu A nhận được như sau: $(1.550 : 19) = 81,57$ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 81 cổ phiếu</i>
8.	Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành:	1.522.187.790.000 đồng (<i>Một nghìn, năm trăm hai mươi hai tỷ, một trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng</i>)
9.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
10.	Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu:	Các nguồn vốn thuộc chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Thặng dư vốn cổ phần - Quỹ đầu tư phát triển; Giao HĐQT chủ động phân bổ, sử dụng các nguồn vốn nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.
11.	Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ

		phiếu
12.	Phương thức phân phối cổ phiếu:	Cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Lưu ý: quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
13.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện phân phối cổ phiếu cho cổ đông do làm tròn xuống sẽ được công ty mua lại với giá 10.000 đồng/cổ phần để làm cổ phiếu quỹ.
14.	Thời gian thực hiện:	Trong năm 2017
15.	Sửa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ sau đợt phát hành:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty với mức vốn điều lệ tăng thêm tương ứng theo số cổ phiếu thực tế phát hành sau đợt phát hành này.
16.	Thay đổi Đăng ký niêm yết và Đăng ký chứng khoán:	Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình này sẽ được thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành trong thời gian sớm nhất, phù hợp với quy định của pháp luật

Điều 9: ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương cơ cấu lại danh mục đầu tư và ủy quyền cho HĐQT thực hiện rà soát, đánh giá, và quyết định việc cơ cấu danh mục đầu tư dài hạn được trình bày trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

Điều 10: ĐHĐCĐ phê duyệt ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán cho Công ty trong năm 2017 là một trong bốn đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Điều 11: ĐHĐCĐ phê duyệt việc phân phối lợi nhuận năm 2016: không trích lập các quỹ và không chia cổ tức

Điều 12: ĐHCĐ phê duyệt mức thù lao năm 2017 cho HĐQT là 1.560.000.000 đồng

Nơi nhận:

- Như Điều 14;
- Lưu VP Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



HỒ ANH DŨNG